

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 146/2022/HS-ST.
Ngày: 31- 8 -2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Sâm Châu.

Ông Phạm Đức Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà V Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà V Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **133/2022/TLST-HS** ngày **22 tháng 7 năm 2022** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **144/2022/QĐXXST-HS** ngày 19 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Ngô Thanh T, sinh 1978 tại Gia Lai. Nơi đăng ký thường trú: **ấp A , xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai**, nơi sinh sống: **ấp Sa Cá, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai**. Nghề nghiệp: **Công nhân**. Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Thanh T (đã chết) và bà Trần Thị Ngọc B ; có vợ và 03 con: lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại **ấp Sa Cá, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai**.

2/ Nguyễn Văn N, sinh 1971 tại Quảng Bình. Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: **ấp A , xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai**. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị X ; có vợ và 03 con: lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2001;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 26/8/1994 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 158 bộ luật hình sự năm 1985 (bản án số 31/1994). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/1995. Thi hành án xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 12/9/1995.

+ Năm 2010 bị Công an huyện Long Thành xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi đánh bạc. Qua xác minh không tìm thấy thông tin xử phạt, cũng như thông tin ra quyết định cưỡng chế đối với quyết định xử phạt hành chính trên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp An Bình, xã Bình An huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3/ Châu Ngọc H, sinh 1964 tại Quảng Ngãi. Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: ấp ấp A , xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Ngọc N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); có vợ nhưng đã ly hôn và 02 con: lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1989;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp ấp A , xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai.

4/ Phạm Hoài P, sinh 1979 tại Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: ấp ấp A , xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Phụ hồ. Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị N (đã chết); Có vợ và 02 con: lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp An Bình, xã Bình An huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

5/ Lê Văn T, sinh 1973 tại Quảng Ngãi. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp ấp A , xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê L và bà Châu Thị T ; Có vợ và 03 con: lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp An Bình, xã Bình An huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

6/ Phạm Thanh V, sinh 1990 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: ấp An Bình, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo;

Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thanh Vân và bà Nguyễn Thị Kim Thảo; Có vợ và 02 con: lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp An Bình, xã Bình An huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

7/ Nguyễn Lê Nhật V, sinh 1976 tại Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: ấp A , xã B, huyện L , h, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Hưu TR. Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Q và bà Lê Thị Xuyên V ; có vợ và 02 con: Lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp An Viễn, xã Bình An huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

8/ Huỳnh Tấn D, sinh 1989 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú và nơi sinh sống: ấp A , xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn L và bà Nguyễn Thị T ; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp An Viễn, xã Bình An huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

9/ Nguyễn Đức Thiện TR, sinh 1988 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: ấp B , xã L , huyện Nh , tỉnh Đồng Nai. Nơi sinh sống: ấp A , xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: tài xế. Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức S và bà Nguyễn Thị Q ; có vợ và 02 người con: Lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại ấp An Bình, xã Bình An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Tất cả các bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, Ngô Thanh T đang ở nhà tại ấp S, xã B., huyện L, bán quán nước giải khát thì có Châu Ngọc H, Lê Văn T, Phạm Hoài P và Nguyễn Văn N đến uống nước và rủ nhau đánh bài “phỏm” được thua bằng tiền tại

nhà của T và cho T hưởng tiền xâu được T đồng ý. T đi mua 02 bộ bài tây và đưa cho 04 người này một bộ bài tây và 01 cái hũ bằng nhựa để đựng tiền xâu, rồi cả 04 người đánh bạc với nhau. Khoảng hơn 30 phút sau, có Nguyễn Lê Nhật V, Nguyễn Đức Thiện TR, Huỳnh Tấn D và Phạm Thanh V đến nhà T uống nước và rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài “phỏm” tại nhà T và cho T tiền xâu, T đồng ý và đưa cho nhóm này 01 bộ bài tây để đánh bạc. **Tổng cộng có 08 người chơi và chia thành 02 chiếu bạc, mỗi chiếu bạc có 04 người, chiếu bạc thứ nhất ngồi cách chiếu bạc thứ hai khoảng 1,5 mét, sau khi chuẩn bị công cụ đánh bài và nước uống cho người chơi xong thì T đi làm việc nhà và không tham gia đánh bạc. Những người chơi quy định hình thức và mức độ thắng thua như sau: ai thắng ván trước thì chia cho người chơi mỗi người 09 lá, người chia bài được 10 lá nếu thua thứ nhất thì bỏ ra 20.000 đồng, thua thứ hai bỏ ra 40.000 đồng, thua thứ ba bỏ ra 60.000 đồng, nếu không có phỏm (bài cháy) thì bỏ ra 80.000 đồng cho người thắng, người nào bài ù thì mỗi người chơi phải bỏ ra 100.000 đồng, đồng thời ai về ù ván đầu thì bỏ tiền xâu là 50.000 đồng, những ván tiếp theo ù thì bỏ tiền xâu là 20.000 đồng. T là người hưởng tiền xâu, trong đó một phần dùng mua bài, nước uống cho những người chơi, số tiền xâu còn lại T dùng tiêu xài cá nhân. Quá trình tham gia đánh bạc các bị cáo khai số tiền mang theo đánh bạc như sau: N mang theo 600.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, thua 100.000 đồng; P mang theo 540.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc, khi lực lượng Công an đến P đã vứt hết số tiền này vào chiếu bạc nên không xác định thắng, thua; H mang theo 2.000.000 đồng sử dụng hết vào đánh bạc, thắng 100.000 đồng; T mang theo 9.500.000 đồng và sử dụng 4.500.000 đồng vào mục đích đánh bạc, thua 200.000 đồng; Thanh V mang theo 1.500.000 đồng sử dụng vào đánh bạc, không thắng, không thua; Nhật V mang theo 1.520.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, thắng 600.000 đồng; D mang theo 1.400.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua 200.000 đồng; TR mang theo 600.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua số tiền 400.000 đồng.**

Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Văn N, Phạm Hoài P, Châu Ngọc H, Lê Văn T, Phạm Thanh V, Nguyễn Lê Nhật V, Huỳnh Tấn D và Nguyễn Đức Thiện TR đang tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền thì bị **Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Long Thành phối hợp lực lượng Công an xã Bình An** tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm:

Thu trên chiếu bạc thứ nhất số tiền 1.000.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 hộp nhựa bên trong chứa 50.000 đồng tiền xâu và tạm giữ trên người các bị cáo N số tiền là 500.000 đồng, H số tiền 2.000.000 đồng, T số tiền 9.300.000 đồng.

Tổng số tiền thu giữ trên người các bị cáo là 11.800.000 đồng, trong đó có 6.800.000 đồng là tiền sử dụng vào đánh bạc gồm của N 500.000 đồng; H 2.000.000 đồng; T 4.300.000 đồng và 5.000.000 đồng không sử dụng vào đánh bạc của T.

Thu trên chiếc bạc thứ hai 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 20.000 đồng tiền xu và thu giữ trên người các bị cáo: Thanh V số tiền 1.500.000 đồng; Nhật V số tiền 2.100.000 đồng; Tấn D số tiền 1.200.000 đồng; TR số tiền 200.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ trên người các bị cáo là 5.000.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Ngoài ra Ngô Thanh T khai nhận trước đó từ ngày 17/12/2021 đến ngày 21/12/2022 còn cho H, T, Thanh V, Nhật V, D và một số đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch đánh bạc thắng thua bằng tiền tại nhà để thu tiền xu **nhưng các bị cáo không xác định được số tiền đánh bạc**. Số tiền thu lợi bất chính từ tiền xu là 900.000 đồng, T đã sử dụng vào tiêu xài cá nhân.

Vật chứng, tài sản tạm giữ, thu giữ:

+ Thu giữ trên chiếu bạc thứ nhất 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 hũ nhựa màu trắng.

+ Thu giữ trên chiếu bạc thứ nhất số tiền 1.000.000đ và 50.000 đồng (tiền xu).

+ Thu giữ trên chiếu bạc thứ hai 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

+ Thu giữ trên chiếu bạc thứ hai 20.000 đồng (tiền xu).

Tổng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 1.070.000 đồng

+ Tạm giữ của H số tiền 2.000.000 đồng (dùng đánh bạc),

+ Tạm giữ của N số tiền 500.000 đồng (dùng đánh bạc),

+ Tạm giữ của T số tiền 9.300.000 đồng, (trong đó 4.300.000 đồng sử dụng vào đánh bạc, 5.000.000 đồng không sử dụng vào đánh bạc).

+ Tạm giữ của Thanh V số tiền 1.500.000 đồng (dùng đánh bạc),

+ Tạm giữ của Nhật V số tiền 2.100.000 đồng (dùng đánh bạc),

+ Tạm giữ của D số tiền 1.200.000 đồng (dùng đánh bạc),

+ Tạm giữ của TR số tiền 200.000 đồng (dùng đánh bạc),

+ Tạm giữ số tiền 900.000 đồng là tiền thu lợi bất chính do Ngô Thanh T tự nguyện giao nộp tại Cơ quan điều tra.

Tổng số tiền tạm giữ là 17.700.000 đồng (trong đó có 12.700.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc và thu lợi từ việc đánh bạc).

+ Tạm giữ 01 điện thoại hiệu Iphone 6 màu gold của T.

+ Tạm giữ 01 điện thoại hiệu Nokia 105 màu đỏ của N.

+ Tạm giữ 01 điện thoại hiệu Nokia 105 màu xanh của P.

- + Tạm giữ 01 điện thoại Samsung màu xanh của H.
- + Tạm giữ 01 điện thoại Samsung galaxy A30 màu xám của T.
- + Tạm giữ 01 điện thoại Iphone 6S màu gold của Thanh V.
- + Tạm giữ 01 điện thoại Samsung S21 màu đen của D.
- + Tạm giữ 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xám của TR.
- + Tạm giữ 01 điện thoại Iphone 6S màu xám trắng của TR.
- + Tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Vario màu xám, biển số 60G1-367.18 của H.
- + Tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Wave RS màu đỏ, biển số 60C1-413.79 của T.
- + Tạm giữ 01 xe mô tô màu xanh, biển số 60G1-291.94 của Thanh V.
- + Tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Supper màu nâu biển số 60C1-296.55 của Nhật V.
- + Tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ đen biển số 60G1-182.90 của Tấn D;
- + Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Exiter màu xanh biển số 60C1- 169.79 của TR.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Long Thành, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các chứng cứ tài liệu thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSLT ngày 12/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Ngô Thanh T về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Phạm Hoài P, Châu Ngọc H, Lê Văn T, Phạm Thanh V, Nguyễn Lê Nhật V, Huỳnh Tấn D và Nguyễn Đức Thiện TR về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tại phiên tòa:

Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng pháp luật. Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo như tại cáo trạng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ:

+ Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng đối với tất cả các bị cáo.

- Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với các bị cáo: P, H, T, Thanh V, Nhật V, D, TR.

Từ những căn cứ trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt tiền đối bị cáo Ngô Thanh T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 7 đến 9 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt các bị cáo:

Châu Ngọc H từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Phạm Hoài P 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Lê Văn T 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Phạm Thanh V 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Nguyễn Lê Nhật V 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Huỳnh Tấn D 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Nguyễn Đức Thiện TR 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây 52 lá và 01 hũ nhựa màu trắng đã qua sử dụng.

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 13.770.000 đồng (trong đó 12.800.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc (gồm trên chiếu bạc 1.000.000 đồng, của H 2.000.000 đồng, N 500.000 đồng, T 4.300.000 đồng, Thanh V 1.500.000 đồng, Nhật V 2.100.000 đồng, D 1.200.000 đồng và TR 200.000 đồng), 70.000 đồng tiền xu thu tại chiếu bạc và 900.000 đồng là tiền xu bị cáo T thu lợi tự nguyện giao nộp).

Toàn bộ số vật chứng nêu trên được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ. Riêng số tiền 13.770.000 đồng được nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện Long Thành.

- Đối với số tiền 5.000.000 đồng là số tiền bị cáo T mang theo bị tạm giữ nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T.

- **Đối với** 09 điện thoại di động tạm giữ của các bị cáo T, N, P, H, T, Thanh V, TR và D như nêu trên xét không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra đã **trả lại cho các bị cáo**.

- **Đối với xe** mô tô màu xám biển số 60G1-367.18 tạm giữ của Châu Ngọc H, qua xác minh xe trên do Nguyễn Thị Hoa (vợ của bị cáo H) bỏ tiền ra mua, Cơ quan điều tra đã **trả lại cho chị H**.

- **Đối với xe** mô tô màu đỏ biển số 60G1-413.79 tạm giữ của Lê Văn T, qua xác minh xe mô tô trên do Nguyễn Thị Hoài Phương đứng tên, xe trên bà Phương cho T mượn, nhưng không biết T sử dụng đi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã **trả lại xe cho chị P**.

- **Đối với xe** mô tô màu xanh dương biển số 60G1-291.94 tạm giữ của Phạm Thanh V, qua xác minh xe mô tô trên do Phạm Thanh V là chủ sở hữu, cho V mượn nhưng không biết V sử dụng đi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã **trả lại xe cho chị Vân**.

- **Đối với xe** mô tô màu nâu biển số 60C1-296.55 tạm giữ của Nguyễn Lê Nhật V, qua xác minh xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị H (vợ bị cáo V) là chủ sở hữu, không biết V sử dụng đi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã **trả lại xe cho chị Hằng**.

- **Đối với xe** mô tô màu xanh biển số 60C1- 169.79 tạm giữ của Nguyễn Đức Thiện TR, qua xác minh xe mô tô trên do ông Nguyễn Thanh P chủ sở hữu, P cho TR mượn nhưng không biết TR sử dụng đi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã **trả lại xe cho anh P**.

- **Đối với xe** mô tô màu đỏ đen biển số 60G1-182.90 tạm giữ của bị cáo Huỳnh Tấn D, qua xác minh xe mô tô trên không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã **trả lại xe mô tô trên theo quy định của pháp luật**.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại nhà của Ngô Thanh T thuộc ấp Sa Cá, xã Bình An, huyện Long Thành, T sử dụng địa điểm là căn nhà của mình để cho Nguyễn Văn N, Phạm Hoài P, Châu Ngọc H, Lê Văn T, Phạm Thanh V, Nguyễn Lê Nhật V, Huỳnh Tấn D và Nguyễn Đức Thiện TR đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức đánh bài phỏm nhằm hưởng lợi tiền xâu từ việc đánh bạc thì

bị lực lượng Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an xã Bình An kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tiền tại chiếu bạc và trên người của những người đánh bạc chiếu thứ nhất là 7.850.000 đồng. Thu giữ tiền tại chiếu bạc và trên người của những người đánh bạc chiếu thứ hai là 5.020.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 22/12/2021 cả hai chiếu bạc là 12.870.000 đồng. Riêng Ngô Thanh T còn thu lợi bất chính từ việc cho sử dụng địa điểm để đánh bạc từ ngày 17/12/2021 đến ngày 21/12/2021 tổng số tiền là 900.000 đồng (đã nộp). Do đó hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Hành vi của Nguyễn Văn N, Phạm Hoài P, Châu Ngọc H, Lê Văn T, Phạm Thanh V, Nguyễn Lê Nhật V, Huỳnh Tấn D và Nguyễn Đức Thiện TR đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Đây là trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo sẽ bị áp dụng hình phạt khác nhau tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Riêng bị cáo N có nhân thân xấu, trong đó đã bị xử phạt về hành vi “Đánh bạc” nhưng không sửa chữa sai lầm mà lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu hình phạt nặng hơn so với các bị cáo khác và cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo T thu tiền xâu không lớn, còn các bị cáo P, H, T, Thanh V, Nhật V, D, TR sử dụng số tiền để đánh bạc không lớn, có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Về tình tiết tăng nặng: Tất cả các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: P, H, T, Thanh V, Nhật V, D, TR.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ **Tịch thu tiêu hủy:** 02 bộ bài tây 52 lá và 01 hũ nhựa màu trắng đã qua sử dụng.
+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 13.770.000 đồng (trong đó 12.800.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc (gồm trên chiếu bạc 1.000.000 đồng, của H 2.000.000 đồng, N 500.000 đồng, T 4.300.000 đồng, Thanh V 1.500.000 đồng, Nhật V 2.100.000 đồng, D 1.200.000 đồng và TR 200.000 đồng), 70.000 đồng tiền xâu thu tại chiếu bạc và 900.000 đồng là tiền xâu bị cáo T thu lợi tự nguyện giao nộp). **Số tiền 13.770.000 đồng đã được nộp vào Kho bạc Nhà nước huyện Long Thành.**

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của các bị cáo các tài sản như đã nêu trên nhưng các tài sản đó không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho các bị cáo là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh T phạm tội “Gá bạc”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Ngô Thanh T 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Văn N, Châu Ngọc H, Phạm Hoài P, Lê Văn T, Phạm Thanh V, Nguyễn Lê Nhật V, Huỳnh Tấn D và Nguyễn Đức Thiện TR** phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt các bị cáo:

Châu Ngọc H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Phạm Hoài P 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Lê Văn T 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Phạm Thanh V 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Nguyễn Lê Nhật V 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Huỳnh Tấn D 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Nguyễn Đức Thiện TR 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây 52 lá và 01 hũ nhựa màu trắng đã qua sử dụng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/7/2022.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 13.770.000 đồng theo giấy nộp tiền ngày 14/7/2022 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành tại kho bạc Nhà nước huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc tất cả các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tất cả các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;
- TAND T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- NTGCA H.Long Thành;
- CCTHA H.Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hoa

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;
 - Công an H.Long Thành;
 - Nhà tạm giữ CA H.Long Thành;
 - CCTHA H.Long Thành;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai.
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa

phiên tòa

Trần Thị Thanh

Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Hoa